

Số: /BC-UBND

Long An, ngày tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO
Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính
trên địa bàn tỉnh Long An năm 2021

Thực hiện quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC); Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật XLVPHC (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ), ngày 27/01/2021 UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 305/KH-UBND về việc quản lý công tác thi hành pháp luật về XLVPHC năm 2021 trên địa bàn tỉnh. Qua 01 năm tổ chức triển khai thực hiện đạt được những kết quả như sau:

I. TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo triển khai thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành luật

Nhằm tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nội dung quản lý nhà nước về XLVPHC, tăng cường và duy trì hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác thi hành pháp luật XLVPHC theo quy định của Luật XLVPHC, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 305/KH-UBND ngày 27/01/2021 về quản lý công tác THPL về XLVPHC năm 2021 trên địa bàn tỉnh. Theo đó, UBND tỉnh có chỉ đạo đối với thủ trưởng các đơn vị sở, ngành và UBND cấp huyện nghiêm túc triển khai thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về XLVPHC, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu tại các cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính (VPHC) tại các cơ quan, đơn vị trong việc ban hành các quyết định xử phạt vi phạm hành chính (XPVPHC) theo thẩm quyền và tổ chức thi hành các quyết định XPVPHC có hiệu lực pháp luật của mình và của cấp trên. Thực hiện kế hoạch của UBND tỉnh, 15/15 UBND huyện, thị xã, thành phố (UBND cấp huyện) và các sở, ngành đã xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch quản lý công tác XLVPHC tại cơ quan, đơn vị mình hoặc lồng ghép trong các Kế hoạch thanh tra, kiểm tra, Kế hoạch công tác pháp chế tại sở, ngành.

Thực hiện Quyết định số 126/QĐ-TTg ngày 26/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 1221/KH-UBND

ngày 16/4/2021 về việc triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC và chỉ đạo các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện chủ động, kịp thời xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC trong phạm vi ngành và địa phương¹.

Ngày 02/6/2021, UBND tỉnh ban hành Văn bản số 5090/UBND-NCTCD về việc chấn chỉnh công tác XLVPHC, theo đó, UBND tỉnh chỉ đạo thủ trưởng các sở, ngành và Chủ tịch UBND cấp huyện nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, kịp thời khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong công tác quản lý và thực thi pháp luật về XLVPHC, đồng thời tìm giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong việc tổ chức thi hành các quyết định xử phạt vi phạm hành chính nhằm giảm tỷ lệ quyết định XPVPHC có hiệu lực pháp luật nhưng chưa được thi hành.

Thực hiện văn bản số 369/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 05/02/2021 về việc tổng kết 08 năm thi hành Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật XLVPHC và tổng kết 08 năm thực hiện Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn, UBND tỉnh đã tổ chức tổng kết và báo cáo Bộ Tư pháp đúng theo yêu cầu về nội dung và thời gian theo quy định². Ngoài ra, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp là cơ quan tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện việc góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính (thay thế Nghị định số 81/2013/NĐ-CP) đảm bảo theo yêu cầu về nội dung và thời gian.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, hướng dẫn về kỹ năng, nghiệp vụ trong việc triển khai thi hành và áp dụng pháp luật về XLVPHC

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về XLVPHC luôn được các ngành, các cấp đặc biệt quan tâm, chỉ đạo thực hiện thường xuyên, kịp thời, sâu rộng đến mọi tầng lớp nhân dân, tổ chức và cá nhân trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh luôn chỉ đạo sâu sát công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về XLVPHC,

¹ UBND huyện Cần Giuộc ban hành Kế hoạch số 2208/KH-UBND ngày 14/5/2021; UBND huyện Vĩnh Hưng ban hành Kế hoạch số 1775/KH-UBND ngày 04/5/2021; UBND thị xã Kiến Tường ban hành Kế hoạch số 1253/KH-UBND ngày 23/4/2021; UBND huyện Đức Hòa ban hành Kế hoạch số 6022/KH-UBND ngày 05/5/2021; UBND thành phố Tân An ban hành Kế hoạch số 5364/KH-UBND ngày 15/10/2021; UBND huyện Cần Đước ban hành Kế hoạch số 3773/KH-UBND ngày 17/02/2021; UBND huyện Đức Huệ ban hành Kế hoạch số 1051/KH-UBND ngày 27/4/2021; UBND huyện Bến Lức ban hành Kế hoạch số 3077/KH-UBND ngày 12/5/2021; UBND huyện Mộc Hóa ban hành Kế hoạch số 1082/KH-UBND ngày 19/5/2021; UBND huyện Tân Hưng ban hành Kế hoạch số 2636/KH-UBND ngày 21/5/2021, ...

² Báo cáo số 691/BC-UBND ngày 05/3/2021 của UBND tỉnh và Báo cáo số 690/BC-UBND ngày 05/3/2021 của UBND tỉnh.

giao Sở Tư pháp, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND cấp huyện tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật về XLVPHC, được kết hợp bằng nhiều hình thức khác nhau như: Tổ chức hội nghị; tổ chức hội nghị triển khai tập trung, tuyên truyền lưu động; tuyên truyền trên các đài truyền thanh xã biên giới về tác hại của buôn lậu, thực hiện viết bài tuyên truyền đăng trên website; phổ biến tại cơ quan, trường học, phát hành tờ rơi, pano, áp phích, qua Đài truyền thanh, loa phóng thanh, các chương trình pháp luật của Đài truyền hình, thông qua sinh hoạt “Ngày Pháp luật” định kỳ hàng tháng hoặc đăng tải thông tin văn bản pháp luật mới ban hành trên trang thông tin điện tử của sở, ngành đảm bảo cho cán bộ, công chức và tổ chức, cá nhân tra cứu. Ngoài ra, trong năm 2021, các sở, ngành và địa phương tiếp tục thực hiện việc tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của Trung ương, địa phương về các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19, trong đó có các quy định pháp luật về XLVPHC có liên quan, để cá nhân, tổ chức biết và thực hiện.

Về công tác tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ XLVPHC, một số cơ quan, đơn vị, địa phương đã chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức các hội nghị triển khai, tập huấn chuyên sâu về XLVPHC, hướng dẫn nghiệp vụ XPVPHC cho cán bộ, công chức liên quan trực tiếp đến công tác THPL về XLVPHC. Đặc biệt, ngày 19/10/2021, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh đã tổ chức Hội nghị triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC và tập huấn chuyên sâu nghiệp vụ về công tác XLVPHC năm 2021. Hội nghị được tổ chức theo hình thức trực tuyến gồm điểm cầu tỉnh, 15 điểm cầu cấp huyện và 188 điểm cầu cấp xã (nhằm đảm bảo công tác phòng chống dịch Covid-19). Tham dự Hội nghị có 480 đại biểu, gồm 52 đại biểu cấp tỉnh (đại diện Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh; Lãnh đạo các Sở, ngành tỉnh; Công chức pháp chế các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND tỉnh, Báo cáo viên pháp luật, Trợ giúp viên pháp lý, ...), 240 đại biểu cấp huyện (đại diện Lãnh đạo UBND cấp huyện và các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND cấp huyện...), 188 đại biểu cấp xã và đại diện các cơ quan truyền thông đưa tin như: Báo Long An, Đài Phát thanh và Truyền hình Long An, qua đó, kịp thời cập nhật những thông tin, nhấn mạnh nội dung mới của Luật XLVPHC sửa đổi để triển khai thực hiện từ ngày 01/01/2022 (Luật có hiệu lực thi hành) đồng thời tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ XLVPHC cho đội ngũ thực thi nhiệm vụ XLVPHC.

3. Công tác kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại việc thi hành pháp luật về XLVPHC

3.1. Công tác kiểm tra, thanh tra

Ngày 30/9/2021, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 3173/KH-UBND về việc kiểm tra công tác thi hành pháp luật về XLVPHC trên địa bàn tỉnh năm 2021, theo đó giao Sở Tư pháp chủ trì, tổ chức thực hiện kiểm tra công tác XLVPHC tại một số sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố, theo phương thức phù hợp với tình hình diễn biến dịch bệnh, giao trách nhiệm cho một số các cơ quan, đơn vị còn lại tự kiểm tra và báo cáo về UBND tỉnh. Qua kiểm tra, nhận thấy cũng còn nhiều những tồn tại, hạn chế, liên quan đến việc thi hành pháp luật về XLVPHC của cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp thực hiện công tác XPVPHC, kịp thời có chỉ đạo chấn chỉnh và đề ra các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác này.

3.2. Công tác giải quyết khiếu nại, khởi kiện

Trong năm 2021, có **04** vụ việc khiếu nại quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh (01 quyết định của Cục Quản lý thị trường; 01 quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh; 02 quyết định của Chủ tịch UBND thành phố Tân An); không phát sinh quyết định XPVPHC bị khởi kiện. Các quyết định XPVPHC bị khiếu nại được cơ quan, đơn vị giải quyết theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định, phần lớn các quyết định được giải quyết bác đơn, hoặc qua giải quyết đối tượng khiếu nại thống nhất với giải quyết khiếu nại.

II. TÌNH HÌNH VI PHẠM HÀNH CHÍNH VÀ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ XLVPHC

1. Tình hình vi phạm hành chính

1.1. Do thời gian dài trong tình thực hiện giãn cách xã hội để phòng, chống dịch bệnh Covid-19 nên số vụ việc vi phạm trên các lĩnh vực giảm nhiều, nhưng đặc biệt lại tăng số vụ việc vi phạm trong lĩnh vực y tế và phòng, chống dịch bệnh. Trong năm 2021, các ngành chức năng của tỉnh, huyện, xã đã phát hiện và quyết định XPVPHC 69.171 vụ việc vi phạm hành chính, ban hành 71.432 quyết định xử phạt; đã tổ chức thi hành được 68.457 quyết định (chiếm tỷ lệ 96%), số lượng quyết định XPVPHC chưa được thi hành là 2.975 quyết định (tăng 640 quyết định so với năm 2020, chiếm tỷ lệ 4%), tổng số tiền phạt thu được 112.542.741.502 đồng.

1.2. Công tác lập hồ sơ XPVPHC được cơ quan, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền xử phạt thực hiện phần lớn đúng quy định của Luật XLVPHC. Trình tự, thủ tục xử phạt từ lập biên bản VPHC đến việc ban hành quyết định xử phạt đảm bảo đúng quy định pháp luật. Nhiều hành vi vi phạm hành chính được phát hiện nhanh chóng, kịp thời, xử lý nghiêm, công khai, minh bạch, khách quan và đúng thẩm quyền; các quyết định XPVPHC khi ban hành đều được các đối tượng chấp hành đúng thời gian quy định. Trong năm 2021, Ngành Tư

pháp tiếp tục phát huy vai trò tham mưu, giúp Chủ tịch UBND cùng cấp trong việc thẩm định hồ sơ đề nghị XPVPHC thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND các cấp, qua đó phần lớn các quyết định xử phạt thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND các cấp được thẩm định đều đảm bảo đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục theo quy định.

1.3. Việc lập hồ sơ áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đã được các cấp, các ngành thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật XLVPHC và các văn bản hướng dẫn thi hành. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ các cấp, các ngành đã chủ động phối hợp chặt chẽ, đảm bảo áp dụng biện pháp xử lý hành chính đúng trình tự pháp luật; bên cạnh đó, công tác lập hồ sơ đề nghị, ban hành quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính bảo đảm đúng đối tượng, đúng pháp luật, kịp thời đưa đối tượng chấp hành quyết định, góp phần nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về an ninh trật tự và nhận được sự đồng thuận của cộng đồng, quần chúng nhân dân trên địa bàn tỉnh. Biện pháp xử lý hành chính được áp dụng nhiều nhất là biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; số lượng đối tượng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn là **300** đối tượng, giảm **201** đối tượng so với năm 2020, số đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là **249** đối tượng, giảm **84** đối tượng so với năm 2020, không phát sinh số vụ việc bị khiếu nại, khởi kiện. Việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với các đối tượng nghiện ma túy thực tiễn chưa mang lại hiệu quả, phần lớn đối tượng tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, phải tiếp tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, do các đối tượng này chống trả lại sự quản lý, giáo dục của địa phương, nhiều trường hợp bỏ trốn nơi cư trú.

2. Tình hình xử phạt vi phạm hành chính

a) Số vụ việc vi phạm và số đối tượng bị XPVPHC³:

- Tổng số vụ việc vi phạm là: **12.669** vụ, trong đó: Số vụ bị XPVPHC là **12.659** vụ; số vụ chuyển truy cứu trách nhiệm hình sự: **09** vụ; số vụ áp dụng biện pháp thay thế nhắc nhở đối với người chưa thành niên: **01** vụ.

- Tổng số đối tượng bị xử phạt: **12.953** đối tượng, trong đó:

+ Tổ chức vi phạm là: **223** đối tượng;

³ Theo quy định của Thông tư 16/2018/TT-BTP ngày 14/12/2018 của Bộ Tư pháp, số liệu năm 2020, từ ngày 15/12/2019 đến ngày 14/12/2020 và **không thống kê số liệu của các cơ quan, đơn vị được tổ chức theo ngành dọc** đóng trên địa bàn tỉnh (Công an nhân dân; Bộ đội biên phòng; Hải quan; Quản lý thị trường; Cơ quan thi hành án dân sự; Kho bạc Nhà nước; Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước; tổ chức Thống kê; Bảo hiểm xã hội tỉnh).

+ Cá nhân là nam: **10.435** đối tượng (dưới 18 tuổi: **259** đối tượng, từ đủ 18 tuổi trở lên: **10.176** đối tượng).

+ Cá nhân là nữ: **2.284** đối tượng (dưới 18 tuổi: **28** đối tượng, từ đủ 18 tuổi trở lên: **2.256** đối tượng).

+ Đối tượng khác (hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất) bị xử phạt như cá nhân: **11** đối tượng.

b) Kết quả thi hành quyết định XPVPHC

- Tổng số quyết định XPVPHC đã ban hành: **12.953** quyết định.

- Tổng số quyết định XPVPHC đã thi hành: **10.563** quyết định, chiếm **82%** số quyết định xử phạt đã được ban hành.

- Số quyết định chưa thi hành xong: **2.390** quyết định, chiếm **18%** số quyết định đã được ban hành.

- Tổng số quyết định bị cưỡng chế thi hành: **0** quyết định.

- Số quyết định xử phạt XPVPHC bị khiếu nại, khởi kiện: **03** quyết định.

- Tổng số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu: **2.043.410.000** đồng.

- Số tiền phạt thu được: **48.922.031.846** đồng.

3. Tình hình áp dụng các biện pháp xử lý hành chính (BPXLHC)

- Tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng các BPXLHC: **592** đối tượng, trong đó:

+ Số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn (GDTXPTT): **350** đối tượng, chiếm **59%** tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng các BPXLHC.

+ Số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng các BPXLHC do Tòa án nhân dân cấp huyện quyết định: **242** đối tượng, chiếm **41%** tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng các BPXLHC.

- Tổng số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC: **549** đối tượng, trong đó:

+ Số đối tượng bị áp dụng biện pháp GDTXPTT theo quyết định của Chủ tịch UBND cấp xã: **300** đối tượng, chiếm **55%** số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC.

+ Số đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng: **00** đối tượng, chiếm **0%** số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC.

+ Số đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc: **00** đối tượng, chiếm **0%** số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC.

+ Số đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: **249** đối tượng, chiếm **45%** số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC.

- Tổng số đối tượng đang chấp hành quyết định: **512** đối tượng.

III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

Trong năm 2021, toàn tỉnh thực hiện giãn cách xã hội trong thời gian dài để phòng, chống dịch bệnh Covid-19 nên các quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã ban hành chưa được thi hành tăng so với năm 2020, 18% (năm 2020 là 12%).

Các khó khăn, vướng mắc do các sở, ngành, địa phương phản ánh phần lớn là các khó khăn, vướng mắc từ thể chế của Luật XLVPHC và các Nghị định XPVPHC chuyên ngành, đã được UBND tỉnh tổng hợp, báo cáo tại báo cáo định kỳ 6 tháng và hàng năm trước đó, ngoài ra ghi nhận thêm một số khó khăn vướng mắc phát sinh, cụ thể như sau:

1. Lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn

- Theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 50 Luật Trồng trọt năm 2018, quy định: *Tổ chức, cá nhân sản xuất phân bón có nghĩa vụ: “Thử nghiệm đối với từng lô phân bón thành phẩm trước khi đưa ra lưu thông trên thị trường. Lưu kết quả thử nghiệm theo hạn sử dụng của lô phân bón và bảo quản mẫu lưu trong thời gian là 06 tháng kể từ khi lấy mẫu”*. Hiện nay chưa có giải thích từ ngữ thể nào là lô phân bón thành phẩm; bên cạnh đó không có quy định thời gian, thời điểm cụ thể để cơ sở phải thử nghiệm đối với từng lô phân bón thành phẩm trước khi đưa ra lưu thông trên thị trường, do đó khi đoàn thanh tra, kiểm tra tại nhà máy sản xuất, lô phân bón đã đóng bao bì, nhãn có ghi ngày sản xuất, hạn sử dụng, tuy nhiên cơ sở nói chưa lấy thử nghiệm do chưa ra thị trường lưu thông nên rất khó trong việc thu mẫu kiểm tra chất lượng lô phân bón.

- Luật XLVPHC có quy định chuyển hồ sơ vụ vi phạm để XPVPHC được quy định tại Điều 63. Tuy nhiên, khi thực hiện nội dung này còn một số khó khăn như sau: Đoàn thanh tra chuyên ngành khi lấy mẫu kiểm tra chất lượng không được phép niêm phong, tạm giữ hàng hóa. Do đó khi có kết quả kiểm tra chất lượng thì hàng hóa đã được bán hết; kết quả phân tích của đoàn thanh tra chỉ có giá trị tham khảo cho cơ quan cảnh sát điều tra, sau khi tiếp nhận cơ quan cảnh sát điều tra phải trưng cầu giám định cho từng đơn vị sản phẩm.

2. Lĩnh vực xây dựng

- Đối với các hành vi VPHC về trật tự xây dựng, không có giấy phép xây dựng, người có thẩm quyền ra quyết định xử phạt và yêu cầu người vi phạm phải thực hiện thủ tục cấp giấy phép xây dựng trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính là không phù hợp, vì thời hạn ra quyết định XPVPHC là 07 ngày, 30 ngày hoặc 60 ngày, dẫn đến việc người vi phạm mất khoảng thời gian chờ ra quyết định xử phạt sau đó mới thực hiện thủ tục xin cấp giấy phép xây dựng (không còn đủ 60 ngày để thực hiện thủ tục xin giấy phép xây dựng).

- Nghị định số 139/2017/NĐ-CP không có quy định về việc đình chỉ thi công; đối với tổ chức, cá nhân bị lập biên bản vi phạm hành chính và yêu cầu ngừng thi công mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm thì không có biện pháp ngăn chặn (như cấm nhân công, phương tiện thi công, vật tư...) và cũng không quy định việc tạm giữ phương tiện VPHC trong những trường hợp vi phạm về xây dựng.

- Luật Xử lý vi phạm hành chính không có quy định biện pháp khắc phục hậu quả *“buộc tháo dỡ công trình, phần công trình xây dựng vi phạm quy hoạch xây dựng được duyệt”* trong khi thực tiễn đã diễn ra hành vi này rất nhiều; Nghị định 139/2017/NĐ-CP không có quy định về hành vi xây dựng công trình trên đất không được phép xây dựng (lúa, đất trồng cây hàng năm khác, đất vườn...) dẫn đến cơ quan chức năng rất khó xử lý đối với những trường hợp này mà phải chuyển hành vi thành *“xây dựng công trình vi phạm quy hoạch xây dựng được duyệt”* với mức phạt tiền rất cao..., đồng thời cũng không chế tài đủ mạnh để kịp thời ngăn chặn từ khi phát hiện hành vi vi phạm, đến khi ban hành quyết định xử phạt thì công trình xây dựng đã hoàn thành, gây khó khăn trong áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả phá dỡ. Mặt khác, Nghị định số 139/2017/NĐ-CP và Thông tư 03/2018/TT-BXD quy định về áp dụng biện pháp tháo dỡ công trình vi phạm còn chung chung, chưa cụ thể về trình tự thủ tục, thực hiện cưỡng chế phá dỡ công trình xây dựng vi phạm.

- Nghị định số 139/2017/NĐ-CP không quy định xử phạt hành vi vi phạm *“sử dụng công trình không đúng với mục đích, công năng sử dụng”*, theo quy định tại Điều 12 của Luật Xây dựng (các hành vi bị nghiêm cấm).

3. Lĩnh vực công thương

Đối với Nghị định số 71/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp:

- Tại khoản 1 Điều 14: Chưa quy định xử lý vi phạm đối với hành vi *“Có nơi cất giữ hóa chất nguy hiểm để sản xuất sản phẩm hàng hóa khác nhưng*

không tuân thủ các quy định về cất giữ, bảo quản hóa chất nguy hiểm” được quy định tại khoản 1 Điều 34 của Luật Hóa chất để có chế tài đủ mạnh đối với hoạt động sử dụng hóa chất nguy hiểm, vì hiện nay hầu hết hoạt động sản xuất công nghiệp đều có ít nhiều sử dụng hóa chất nguy hiểm nhưng tổ chức, cá nhân sử dụng hóa chất nguy hiểm lơ là, chưa ý thức được vấn đề an toàn trong sử dụng, cất giữ hóa chất nguy hiểm.

- Chưa quy định xử lý vi phạm đối với các hành vi vi phạm về nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân sử dụng hóa chất để sản xuất sản phẩm, hàng hóa khác theo quy định tại khoản 2 Điều 30 của Luật Hóa chất.

4. Lĩnh vực đất đai

Nghị định 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực đất đai, bên cạnh việc phạt tiền, người vi phạm còn bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc *“nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm”* tại một số Điều như: Điều 9, 10, 11, 12, 13, 14, ..., nhưng trên thực tế có nhiều trường hợp người vi phạm chưa phát sinh số lợi bất hợp pháp nhưng phải nộp một số tiền rất lớn, quy định nêu trên thiếu tính khả thi và rất khó thực hiện.

5. Lĩnh vực y tế

Các hành vi vi phạm được quy định tại Điều 12 của Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính, chưa được cụ thể và rõ ràng, nên rất khó áp dụng, đơn cử trường hợp Công ty không chấp hành lệnh ngừng hoạt động để phòng chống dịch Covid-19 mà vẫn tiếp tục sản xuất kinh doanh thì bị xử phạt hành chính theo quy định tại điểm c, khoản 3, Điều 12 hay khoản 2, Điều 14 của Nghị định 117/2020/NĐ-CP, dẫn đến nhiều cách hiểu và áp dụng khác nhau trong thực tiễn thi hành.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Từ thực tiễn thi hành pháp luật về XLVPHC, UBND tỉnh đề xuất, kiến nghị như sau:

- Đề nghị Bộ Tư pháp sớm tham mưu ban hành Nghị định hướng dẫn thi hành Luật sửa đổi, bổ sung Luật XLVPHC và hệ thống biểu mẫu kèm theo để kịp thời triển khai ngay từ ngày 01/01/2022; triển khai đề án cơ sở dữ liệu quốc gia về XPVPHC để thực hiện cho công tác theo dõi, kiểm tra, thống kê tình hình XPVPHC.

- Đề nghị Bộ Tư pháp sửa đổi quy định về thời hạn báo cáo theo hướng kéo dài hơn, hiện tại chỉ có 07 ngày, không đủ thời gian để Sở Tư pháp tổng hợp

tình hình, số liệu trong phạm vi toàn tỉnh, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định.

- Đề nghị Bộ Công Thương tham mưu Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính đối với đơn vị Kiểm toán năng lượng không đạt chất lượng và nội dung theo quy định; đối với các doanh nghiệp không thực hiện báo cáo về thực hiện định mức tiêu hao năng lượng; đối với cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm khi có hành vi không triển khai thực hiện các giải pháp tiết kiệm năng lượng mà báo cáo kiểm toán năng lượng đã đề ra.

- Đề nghị Bộ Tư pháp có kiến nghị Bộ Xây dựng điều chỉnh sửa đổi Thông tư 03/2017/TT-BXD và biểu mẫu kèm theo phù hợp quy định của Luật XLVPHC và Nghị định hướng dẫn thi hành Luật.

- Đề nghị Bộ Tư pháp có kiến nghị đối với Chính phủ điều chỉnh một số nội dung còn bất cập trong các Nghị định xử phạt chuyên ngành, gây những khó khăn, vướng mắc trong công tác XPVPHC như đã nêu trên.

Trên đây là báo cáo công tác thi hành pháp luật về XLVPHC năm 2021 của UBND tỉnh Long An./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam - Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Chánh, Phó VP.UBND tỉnh;
- Ban NCTCD;
- Lưu: VT,D.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**